

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 76/2019/HNGĐ-ST

Ngày 09-10-2019

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Nương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Trần Phúc.

Bà Nguyễn Xuân Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 486/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2019 về “tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- NgU đơn: Chị Phạm Tố U, sinh năm 1983 (Có mặt);

Cư trú tại: Số A, ấp Đông L, xã Bà Đ, huyện H M, thành phố Hồ Chí M.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1984 (Có mặt);

Cư trú tại: Số B, khu phố C, thị trấn C T, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/7/2019 lời khai có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn chị Phạm Tố U trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Hoàng M chung sống với nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn ngày 02/6/2011 tại UBND thị trấn Châu

Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân: Anh M thường xuyên kiểm chuyện với chị vô cớ rồi chửi chị và đánh chị rất nhiều lần, có lần anh M còn đánh con, sau đó chị đã làm đơn gửi đến Công an xã Bà Điểm để giải quyết. Công an có giải quyết, cho anh M ký tên vào biên bản cam kết không đánh con nữa. Song song đó, chị cũng làm đơn gửi lên Cơ quan bảo vệ bà mẹ và trẻ em. Ngày 20/3/2019 Cơ quan bà mẹ và trẻ em có mời chị và anh M đến làm việc. Tại đây thì anh M thừa nhận có đánh con và cam kết không đánh con nữa. Từ sự việc đó vợ chồng chị đã ly thân từ tháng 03/2019 cho đến nay không còn sống chung với nhau. Trước đây anh M cũng có đi làm đem tiền về cho chị nuôi con mỗi tháng được khoảng 2-3 triệu đồng, nhưng từ tháng 03/2019 cho đến nay thì không đưa tiền cho tôi nuôi con. Chỉ từ đầu tháng 8/2019 thì anh M có về đưa cho chị 5.000.000 đồng để đóng tiền nhập học cho con, 02 tuần sau thì có về đưa chị thêm 2.000.000 đồng để nuôi con, cho đến nay thì không đưa cho chị được số tiền nào nữa cả. Chị có cửa hàng làm tiệm uốn tóc: Địa chỉ: 20/3B, đường Bà Điểm 11, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành Phố Hồ Chí M, thu nhập mỗi ngày khoảng 300.000 đồng đến 400.000 đồng đủ để nuôi con. Nay chị xác định cuộc sống chung giữa chị và anh M không còn có thể hàn gắn được, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh M.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 người con chung tên Nguyễn M H, sinh ngày 22/01/2012 và Nguyễn Thiên B, sinh ngày 19/3/2013. Từ trước đến giờ vợ chồng chị vẫn sống chung với gia đình mẹ chị, hai con ở chung với chị và mẹ chị. Nay chị yêu cầu được nuôi dưỡng hai con chung, chị không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Hoàng M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Phạm Tố U chung sống với nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn ngày 02/6/2011 tại UBND thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân: Trước kia anh có đánh chị U là vợ anh

01 lần vào năm 2018. Những năm trước anh cũng có đánh vợ anh, nhưng nguyên nhân là do ghen tuông vợ chồng qua lại nên anh mới làm như vậy. Trong lúc nóng giận thì anh có nói đe dọa giết con. Tuy nhiên anh không phải có ý nói thật chỉ là thuận miệng nói vậy thôi. Công an xã Đông Lĩnh có mời anh lên làm việc 01 lần anh có cam kết không đánh con nữa. Nguyên nhân là do vợ anh ghen anh có bồ, sau đó anh thấy trong điện thoại vợ anh có hình người con trai khác, anh không biết tên gì, anh mới ghen nên mới đánh vợ. Có lần vợ anh đi sinh nhật 10 giờ đêm nhưng chưa về, khi anh điện thoại cho vợ anh thì nghe tiếng trong điện thoại anh ra trước nghe. Lúc vợ anh về thì vợ anh có nói lại với anh là đi trong thang máy có người đi chung nói đi ra trước. Vì chuyện này anh ghen nên mới đánh vợ anh. Vợ anh còn nói khi nào bắt gặp mới được nói. Còn việc anh đánh con là do con anh chơi game không nghe lời. Việc này có camera ghi lại.

Trong thời gian 6 tháng nay (là từ tháng 3/2019 cho đến nay) thì anh đã thay đổi. Anh đến nhà mẹ vợ anh quỳ năn nỉ ba mẹ vợ nhưng vợ anh và gia đình vợ không bỏ qua. Sau đó, anh có đến tiệm tóc nơi vợ anh làm việc quỳ trước mặt vợ anh xin lỗi nhưng vợ anh cũng không bỏ qua, vợ anh còn làm đơn khởi kiện anh ra tòa. Nay anh thấy rằng anh có lỗi, vì anh đã có hành vi đánh đập vợ và con anh, anh đã có lần gọi điện đe dọa giết vợ con anh trong lúc nóng giận. Nhưng anh là người có đạo Công giáo nên không thể ký hồ sơ ly hôn, anh còn thương vợ con anh rất nhiều. Nay anh xin lỗi tất cả cha mẹ vợ anh, vợ anh vì anh có lỗi, xin lỗi anh chị dòng họ bên vợ, mong gia đình bên vợ bỏ qua cho anh, để anh và vợ anh chị U có thể hàn gắn để lo cho con.

Nay chị U yêu cầu ly hôn với anh, anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng anh có 02 con chung tên Nguyễn M H, sinh ngày 22/01/2012 và Nguyễn Thiên B, sinh ngày 19/3/2013. Anh yêu cầu nuôi dưỡng hai con chung, không yêu cầu chị U cấp dưỡng nuôi con. Vì hiện nay anh đang công nhân tại huyện Đức Huệ, tỉnh Long An, lương thu nhập mỗi tháng 8.000.000 đồng đủ nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh trình bày:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo thủ tục tố tụng dân sự, không có vi phạm. Các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận cho chị U và anh M được ly hôn. Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn M H, sinh ngày 22/01/2012 và Nguyễn Thiên B, sinh ngày 19/3/2013 cho chị U chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận chị U không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung, nợ chung không đặt ra giải Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Tố U và anh Nguyễn Hoàng M chung sống với nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn ngày 02/6/2011 tại UBND thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

[2]. Về mâu thuẫn của vợ chồng: Xét thấy quá trình sống chung, Anh M ghen tuông vợ có, đánh đập chị U và các con của anh, chị U đã làm đơn gửi đến Cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết. Anh M thừa nhận và thấy mình có lỗi, đã xin lỗi chị U và gia đình bên vợ anh. Vợ chồng anh đã ly thân từ tháng 3/2019 cho đến nay. Anh M cho rằng vợ anh có quan hệ bất chính với người khác, việc anh M ghen tuông là hoàn toàn không có căn cứ.

[3]. Quá trình thu thập chứng cứ: Chị U có nộp cho Tòa án 01 USB chứng M anh M có đánh các con và anh M thừa nhận có đánh, anh thừa nhận vợ chồng có nhiều mâu thuẫn. Điều này vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Từ những phân tích trên xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị U là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị là phù hợp Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Việc anh M cho rằng mâu thuẫn của vợ chồng anh chưa trầm trọng, đời sống

chung có thể kéo dài, anh còn thương vợ con nên không đồng ý ly hôn là không phù hợp.

[4]. Về con chung: Vợ chồng chị U, anh M có 02 người con chung Nguyễn M H, sinh ngày 22/01/2012 và Nguyễn Thiên B, sinh ngày 19/3/2013. Xét lời trình bày của Nguyên đơn chị U: Chị cho rằng từ trước đến nay vợ chồng chị đều sống cùng ba mẹ chị, các con sống với chị và hiện nay các con đã đến trường, chị có cửa hàng uống tóc làm đủ để nuôi con. Chị yêu cầu được nuôi dưỡng hai con chung, không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con. Lời trình bày của chị là hoàn toàn có căn cứ.

[5]. Bị đơn anh M yêu cầu được nuôi hai con chung, không yêu cầu chị U cấp dưỡng nuôi con, vì hiện nay anh đang công nhân tại huyện Đức Huệ, tỉnh Long An, lương thu nhập mỗi tháng 8.000.000 đồng đủ nuôi con. Thấy rằng: Hiện nay anh M phải đi làm Công nhân tại tỉnh Long An, nơi anh sinh sống tại: Khu phố 3, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Anh đi làm về nhà rất xa, anh hiện nay không có nhà cửa cố định, anh đi làm không có thời gian chăm sóc các con. Do đó yêu cầu của anh xin được nuôi hai con chung là không có căn cứ chấp nhận. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chung, Hội đồng xét xử thấy cần giao con chung tên Nguyễn M H và Nguyễn Thiên B cho chị U trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là phù hợp khoản 2 Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[6]. Về tài sản chung: Chị U, anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra giải quyết.

[7]. Về nợ chung: Chị U, anh M trình bày không có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8]. Về án phí: Do chị Phạm Tố U là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Anh Nguyễn Hoàng M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn

nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Tố U đối với anh Nguyễn Hoàng M. Chị Phạm Tố U được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng M.

2. Về con chung: Giao hai con chung tên Nguyễn M H, sinh ngày 22/01/2012 và Nguyễn Thiên B, sinh ngày 19/3/2013, cho chị U tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận chị U không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Hoàng M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở anh M thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung: Chị U, anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết;

4. Về nợ chung: Chị U, anh M không nợ ai nên không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí:

Chị Phạm Tố U phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0006068 ngày 16/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Chị Phạm Tố U đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Phạm Thị Kim Nương